

Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

www.congiaovietnam.net congiaovietnam@gmail.com

BUỔI HỘI THẢO THỨ NHÌ VỀ GIA ĐÌNH: CÁC QUYỀN CỦA GIA ĐÌNH



Như thường lệ, vào chiều chủ nhật 11.3.2012 buổi hội thảo thứ II về gia đình tại lầu 2, nhà sách Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, đã bắt đầu lúc 15h và kết thúc với một Thánh Lễ lúc 19h, muộn hơn một giờ so với dự kiến. Bởi phần chia sẻ của Cha GB Lê Đình Phương, chuyên về Thần học Luân lý, với đề tài “HIẾN CHƯƠNG VỀ CÁC QUYỀN CỦA GIA ĐÌNH”, thật sự quá phong phú, bổ ích, đùng chạm trực tiếp đến nhiều vấn đề cá nhân, gia đình và xã hội Việt Nam cũng như thế giới hôm nay. Bốn

giờ đồng hồ dường như còn quá ít để thỏa mãn thiện chí của người nói và khao khát của người nghe. Chỉ ước là ngày càng có nhiều người đến tham dự những buổi hội thảo như thế này, để phần ơn ích được nhân rộng cho nhiều người.

“HIẾN CHƯƠNG VỀ CÁC QUYỀN CỦA GIA ĐÌNH” ra đời ngày 22/10/1983 (có đính kèm trọn bản văn ngay bên dưới), là bản văn “được Tòa Thánh gửi đến tất cả mọi người, mọi cơ cấu tổ chức và thẩm quyền quan tâm tới sứ vụ gia đình trong thế giới ngày nay”. Bản văn dài gần 5 trang giấy A4, nhưng từng câu từng chữ là các thông điệp vô cùng quý giá về QUYỀN và TRÁCH NHIỆM trong mối tương quan ba chiều giữa CON NGƯỜI – GIA ĐÌNH – XÃ HỘI. Mỗi điều khoản trong hiến chương như một chìa khóa mở ra những hiểu biết, nhận thức, và định hướng đúng đắn về vai trò của cá nhân và đặc biệt là gia đình trong sự phát triển cộng đồng nhân loại. Thật thiếu sót và đáng tiếc nếu ai chưa một lần đọc qua bản văn này. Trong khuôn khổ hạn hẹp của bài viết, Mẫu Bút Chì chỉ xin trích lược những điều khoản quan trọng và một số ý kiến thu hút sự quan tâm trong buổi học hỏi và thảo luận này.

Dưới đây là những đoạn trong Lời mở đầu của Hiến Chương được Hội Thảo chú trọng:

“ Các quyền của con người, cho dù chúng được diễn tả như là một quyền lợi của cá nhân, có một chiều kích xã hội sâu xa là chiều kích được thể hiện một cách bẩm sinh và trọng yếu nơi gia đình” (x. “ Rerum novarum”, no.9; “ Gaudium et spes”, no.24);

“Hôn nhân là cơ cấu tự nhiên duy nhất được ký thác cho sứ vụ truyền đạt sự sống”(x. “ Gaudium et spes”, no.50; “ Humanae vitae”, no.12; “ Familiaris consortio”, no.28);

“Gia đình không phải chỉ là một đơn vị thuần pháp lý, xã hội và kinh tế, mà là một cộng đồng yêu thương và đoàn kết, một cộng đồng xứng hợp chuyên biệt để dạy dỗ và truyền đạt những giá trị về văn hóa, chủng tộc, xã hội, thiêng liêng và tôn giáo, thiết yếu cho việc phát triển và phúc hạnh của phần tử gia đình cũng như của xã hội”(x. “Familiaris consortio”, no. 43);

“Nhiều gia đình bị bắt buộc phải sống trong những hoàn cảnh nghèo khổ làm cho họ không thể thi hành vai trò của họ một cách xứng đáng” (x. “Familiaris consortio” , nos. 6 and 77);

“Giáo Hội Công Giáo, ý thức được sự thiện hảo của con người, của xã hội và của chính Giáo Hội qua đường lối gia đình, đã luôn coi gia đình là một phần trong sứ vụ của Giáo Hội trong việc loan báo cho tất cả mọi người biết dự án của Thiên Chúa được in ấn nơi bản tính con người liên quan tới hôn nhân và gia đình, để cổ võ và bênh vực hai cơ cấu ấy đối với tất cả những ai phạm đến chúng” (x. “Familiaris consortio” , nos. 3 and 46);

Lời mở đầu của bản Hiến Chương thật sự mời gọi mỗi người suy nghĩ về vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của gia đình – đặc biệt là gia đình Việt Nam – những gì được và mất, những gì còn bị hạn chế, và đặc biệt là những ơn hờ vô tâm trong việc dạy dỗ con cái.

Trên nền tảng những giá trị ấy, Tòa Thánh đã đưa ra bản Hiến Chương gồm 12 khoản. Hội thảo đã đặc biệt chú ý các khoản sau:

Khoản 2: Hôn nhân không thể bị kết ước ngoại trừ được đôi phu thê tự nguyện bày tỏ trọn vẹn ưng thuận của họ một cách xứng hợp...b/ những đôi sẽ lấy nhau có quyền tự do tôn giáo. Bởi thế, việc áp đặt như là một điều kiện cần có để thành hôn là phải chối bỏ niềm tin hay phải tuyên xưng niềm tin là những gì trái với lương tâm, vi phạm đến quyền này.

Một số gia đình Công giáo Việt Nam đã vi phạm đến quyền này khi bắt ép con cái phải lấy người đồng Đạo, hay buộc người kia phải theo Đạo Công giáo. Đứng trên góc độ đức tin, việc làm ấy cũng cần phải xem xét lại. Bởi có biết bao người nhờ thông qua kết hôn đã đến được với Chúa.

Khoản 3: Những người phối ngẫu có quyền bất khả nhượng trong việc thành lập gia đình và quyết định vấn đề thời đoạn sinh sản cùng số con cái sinh ra...

Những quốc gia có sắc lệnh qui định về số con sinh ra trong mỗi gia đình là vi phạm quyền này.

Khoản 4: cần tuyệt đối tôn trọng và bảo vệ sự sống con người từ lúc mới được thụ thai. Phá thai là vi phạm đến quyền sống trọng yếu của con người...

Khi đọc đến khoản này mọi người sẽ nghĩ gì khi Việt Nam là “cường quốc phá thai” – nằm trong tốp ba nước phá thai nhiều đứng đầu thế giới?

“Tất cả mọi trẻ em, dù được sinh ra trong hay ngoài hôn nhân, đều được bảo vệ như nhau, vì việc phát triển toàn vẹn con người của các em... Xã hội cần phải đặc biệt bảo vệ những trẻ em mồ côi hay những em bị thiếu hụt sự giúp đỡ của cha mẹ hay của người bảo trợ... Trẻ em tật nguyền có quyền được hưởng một môi trường sống thích hợp về nhân bản của các em tại gia đình và học đường...” (trích điểm e/,f/, g/ khoản 4)

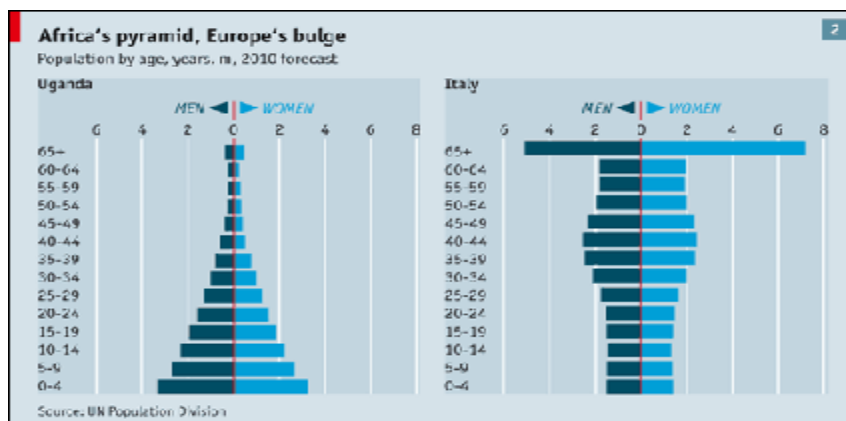
“Quyền của trẻ em có thật sự được tôn trọng và bảo vệ ở Việt Nam, khi có vô số trẻ em bị bắt buộc bán vé số, ăn xin, bị ngược đãi đánh đập, bị buộc sống trong môi trường văn hóa độc hại trước sự thờ ơ của người lớn và pháp luật? Vậy chúng ta có thể nhân danh quyền nào để bảo vệ các em đó?” Một chị bức xúc hỏi. Thay cho việc trả lời câu hỏi ấy, Cha kể rằng, “ở các nước phương Tây hay Mỹ, nếu nhà trường phát hiện ra trẻ bị cha mẹ đánh đập, ngược đãi, thì những cha mẹ đó bị tước quyền làm cha mẹ, và những đứa con ấy sẽ được nhà nước nuôi nấng và bảo vệ...”. Vấn đề là ở luật pháp.

Khoản 5: Vì ban sự sống cho con cái mình, cha mẹ có quyền đầu tiên, chính yếu và bất khả nhượng trong việc giáo dục con cái; do đó cần phải nhìn nhận họ là những nhà giáo dục trước hết và trên hết con cái của họ...

Đáng buồn là các bậc cha mẹ chưa ý thức hết được quyền – nhưng đồng thời cũng chính là trách nhiệm của mình – trong việc giáo dục con cái. Ở một số quốc gia, gia đình bị tước mất một số quyền lợi mà đáng ra họ được hưởng. Như “quyền được tự do chọn trường học hay các phương tiện cần thiết trong việc giáo dục con cái của mình hợp với niềm xác tín của họ” (điểm b/ khoản 5), hay “ Cha mẹ có quyền được bảo đảm là con cái của họ không bị bắt buộc tham dự các lớp học không hợp với những niềm xác

tín về luân lý và đạo giáo của họ... Cha mẹ bị vi phạm quyền lợi khi các Quốc gia áp đặt một thể chế giáo dục cưỡng ép nhằm loại trừ tất cả mọi thứ dạy dỗ về đạo giáo” (trích điểm c/ và d/ khoản 5). Ở Việt Nam, ngoại trừ những gia đình đủ khả năng kinh tế để cho con cái đi du học hoặc học các trường quốc tế tại Việt Nam, còn lại hầu hết không có sự chọn lựa khác ngoài hệ thống trường học quốc gia. Thế nhưng, dẫu trong mọi môi trường xã hội, nếu gia đình là “trường học đầu tiên” tốt, và cha mẹ là “nhà giáo dục trước hết và trên hết” đủ trình độ, thì vẫn có những thế hệ trẻ phát triển lành mạnh về nhân cách và đức tin. Song, ở khía cạnh này, mỗi người sẽ nhìn nhận điều gì nơi các gia đình Việt Nam hiện nay? Xin nhìn lại thế hệ trẻ em 35 năm trước. Hẳn khó ai quên được sự đói kém thiếu hụt về cả tinh thần, vật chất lẫn giáo dục những năm sau 1975. Nếu gia đình năm bảy con thì may mắn lắm còn được vài đứa út đi học, còn tất cả phải “hy sinh”. Đó là một thế hệ kém cỏi, còi cọc. Thế hệ ấy bây giờ đã là cha, là mẹ, trở thành những “nhà đào tạo nhưng không được đào tạo” của con cái họ! Số ít được ăn học, có khả năng nuôi dạy con tốt thì lại lập gia đình muộn, không muốn sinh con. Vòng luẩn quẩn ấy sẽ nối tiếp trong các thế hệ sau. Phải chăng, hệ lụy của những hiện trạng đó là tình trạng đạo đức suy đồi, bạo lực gia tăng, luân lý lụn bại trong thế hệ trẻ ngày nay?!!!

Trên bình diện thế giới, các gia đình ngày nay không còn mang ý trọn vẹn với chức năng yêu thương và truyền đạt sự sống nữa, khi tình trạng hôn nhân đồng tính, chung sống nhưng không muốn sinh con ngày càng phổ biến. Ngày nay, người ta không còn dùng cụm từ “dân số già” cho các nước Tây và Âu nữa, mà là “đóng băng dân số”, bởi tháp dân số đã đảo ngược. Người già đông hơn trẻ. Ra đường hiếm thấy trẻ con. Tỉ suất sinh sản dưới mức thay thế. “Không một nền kinh tế nào phát triển mạnh và bền vững mà không kèm theo sự phát triển dân số. Vì không có người trẻ, ai sẽ lao động đóng thuế nuôi người già?... Ta đang sống trong giai đoạn mà ta chưa lường được hết hậu quả của nó. Ngày trước, nếu 5, 7 anh em chung sức nuôi bố mẹ già, thì ngày nay, gánh nặng trên vai một đôi vợ chồng trẻ rất lớn: bố mẹ ruột, bố mẹ vợ/chồng, thêm ông bà hai bên...” (trích lời Cha Phương).

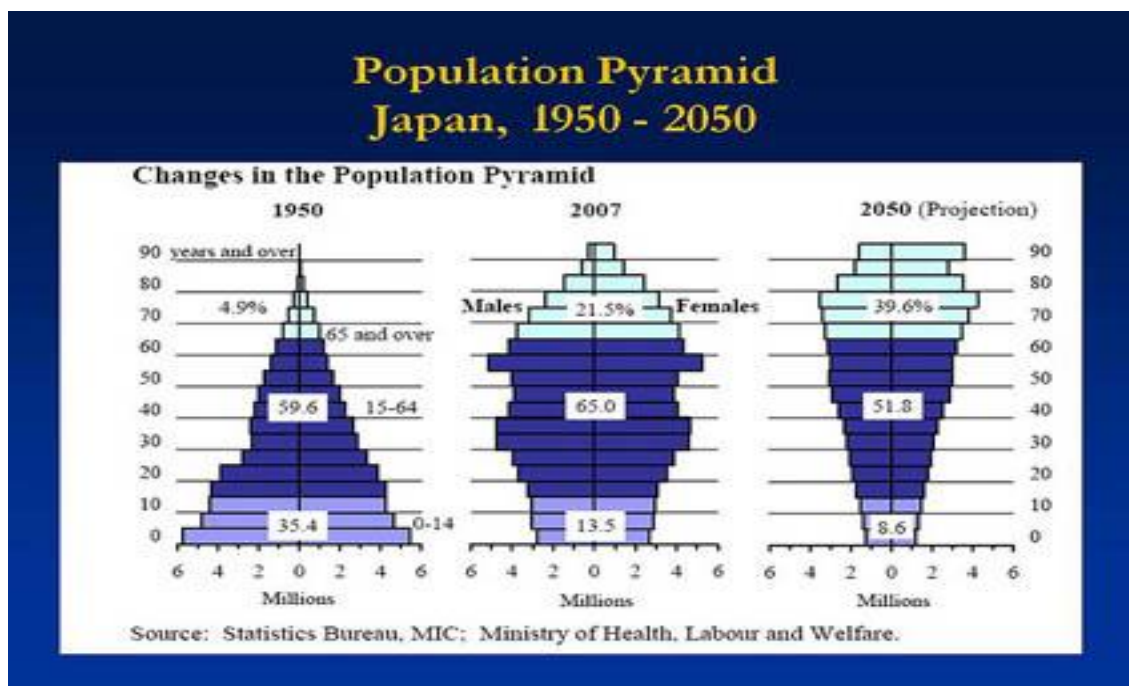


Hình 1: Tháp tuổi Châu Phi đỉnh nhọn, Châu Âu phình ra trên đỉnh

Cụ thể so sánh giữa Uganda và nước Ý

Dân số theo tuổi, độ tuổi, đơn vị triệu người, dự báo vào năm 2012

Nguồn: Ủy ban Dân số Liên Hiệp quốc



Hình 2: Tháp tuổi Dân số Nhật, 1950-2050

Các thay đổi về Tháp tuổi Dân số

Nguồn: Văn phòng Thống kê, thuộc Bộ Nội vụ và Truyền thông; Y tế, Lao động và Phúc lợi

Để minh chứng, Cha đã cho mọi người xem bộ phim “ Mùa đông dân số”. Những nghiên cứu trong bộ phim này cho thấy, nguyên nhân của tình trạng đóng băng dân số ở các nước phát triển là do lối sống thích hưởng thụ, chạy theo công danh sự nghiệp làm người ta ngại kết hôn và sinh con, nên thường chọn giải pháp chỉ chung sống. Tình trạng kết hôn muộn làm giảm cơ hội sinh đứa con thứ hai, thứ ba. Tự do tình dục dẫn đến nạo phá thai nhiều lần, nên đến khi muốn sinh con thì mất khả năng sinh sản...

Phải chăng, đất nước Việt Nam đang hồ hởi tiến lên trên con đường đã đưa các nước phát triển đi tới ngõ cụt?!

Để kết lại bài viết, Mẫu Bút Chì xin mượn lời giảng thuyết của Cha GB Lê Đình Phương: “Đừng nghĩ là những quyết định cá nhân của mình quá nhỏ bé không đủ ảnh hưởng đến ai. Tương lai đất nước, nhân loại sẽ thế nào là phụ thuộc vào quyết định của từng người hôm nay...”

Buổi hội thảo thứ ba với nội dung “Giáo dục Kitô giáo trong đời sống gia đình” cũng sẽ được tổ chức tại lầu II nhà sách Đức Mẹ, Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn vào lúc 15h chủ nhật 18/3 này, do Ông Trương Đình

Giai chia sẻ. Gia đình ông đã được Giáo Hội cử toàn gia đình (vợ chồng và các con) đi du học về Mục vụ gia đình tại Rome. Đây là buổi chia sẻ hứa hẹn nhiều kinh nghiệm phục vụ thú vị của hai ông bà ở trong và ngoài nước. Xin Chúa sắp xếp và mời gọi để có thêm nhiều người được học hỏi và thi triển ơn gọi thiêng liêng của gia đình.

Mẫu Bút Chì

HIẾN CHƯƠNG VỀ CÁC QUYỀN LỢI CỦA GIA ĐÌNH

Được Tòa Thánh gửi đến tất cả mọi người, mọi cơ cấu tổ chức và thẩm quyền còn quan tâm tới sứ vụ của gia đình trong thế giới ngày nay 22/10/1983

Nguồn: <http://thoidiemmaria.net/GIAOHOI/Hien%20Chuong%20Quyen%20Loi%20Gia%20Dinh/HCQLGD.htm>

Quyền%20Loi%20Gia%20Dinh/HCQLGD.htm

Lời Mở Đầu

Xét rằng:

A. Các quyền lợi của con người, cho dù chúng được diễn tả như là quyền lợi của cá nhân, có một chiều kích xã hội sâu xa là chiều kích được thể hiện một cách bẩm sinh và trọng yếu nơi gia đình (x. "Rerum novarum", no. 9; "Gaudium et spes", no. 24.);

B. Gia đình được đặt nền tảng trên hôn nhân là cuộc hợp nhất thân mật của một đời sống hỗ tương giữa một người nam và một người nữ, một cuộc hợp nhất được làm nên bởi việc tự nguyện giao kết, bởi việc công khai thể hiện mối liên kết hôn nhân bất khả phân ly, và bởi việc hướng về vấn đề truyền đạt sự sống (x. "Pacem in terris", Part 1; "Gaudium et spes", nos. 48 and 50; "Familiaris consortio", no. 19; "Codex Iuris Canonici", no. 1056);

C. Hôn nhân là cơ cấu tự nhiên duy nhất được ký thác cho sứ vụ truyền đạt sự sống (x. "Gaudium et spes", no. 50; "Humanae vitae", no. 12; "Familiaris consortio", no. 28);

D. Gia đình, một xã hội tự nhiên, hiện hữu trước Quốc Gia hay bất cứ cộng đồng nào khác, có những quyền hạn cố hữu bất khả chuyển nhượng (x. "Rerum novarum", nos. 9 and 10; "Familiaris consortio", no. 45);

E. Gia đình, không phải chỉ là một đơn vị thuần pháp lý, xã hội và kinh tế, mà là một cộng đồng yêu thương và đoàn kết, một cộng đồng xứng hợp chuyên biệt để dạy dỗ và truyền đạt những giá trị về văn hóa, chủng tộc, xã hội, thiêng liêng và tôn giáo, thiết yếu cho việc phát triển và phúc hạnh của phần tử gia đình mình cũng như của xã hội (x. "Familiaris consortio", no. 43);

F. Gia đình là nơi các thế hệ khác nhau gặp nhau và giúp nhau phát triển theo tầm mức khôn ngoan nhân bản và hòa hợp quyền lợi của cá nhân với các đòi hỏi khác của đời sống xã hội (x. "Gaudium et spes", no. 52; "Familiaris consortio", no. 21);

G. Gia đình và xã hội, những gì liên hệ với nhau bởi những mối giây quan thiết và theo cơ cấu, có phận sự bổ túc nhau để bênh vực và phát triển thiện ích của mọi người và của nhân loại (x. "Gaudium et spes", no. 52; "Familiaris consortio", nos. 42 and 45);

H. Kinh nghiệm của các nền văn hóa khác nhau suốt giòng lịch sử cho thấy xã hội cần phải nhìn nhận và bênh vực cơ cấu gia đình;

I. Xã hội, và nhất là Quốc Gia và các Tổ Chức Quốc Tế, cần phải bảo vệ gia đình bằng các biện pháp có tính cách chính trị, kinh tế, xã hội và pháp lý, nhằm củng cố mối hiệp nhất và bền vững của gia đình nhờ đó gia đình có thể thi hành phận sự đặc biệt của mình (x. "Familiaris consortio", no. 45);

J. Các quyền lợi, các thứ nhu cầu trọng yếu, tình trạng phúc hạnh và những giá trị của gia đình, cho dù đang được bảo toàn mỗi ngày một hơn ở một số trường hợp, cũng thường bị bỏ qua và không phải là hiếm thấy xảy ra trường hợp bị các thứ luật lệ, cơ cấu và chương trình kinh tế xã hội làm suy yếu đi (x. "Familiaris consortio", nos. 46);

K. Nhiều gia đình bị bắt buộc phải sống trong những hoàn cảnh nghèo khổ làm cho họ không thể thi hành vai trò của họ một cách xứng đáng (x. "Familiaris consortio", nos. 6 and 77);

L. Giáo Hội Công giáo, ý thức được sự thiện hảo của con người, của xã hội và của chính Giáo Hội qua đường lối gia đình, đã luôn coi gia đình là một phần trong sứ vụ của Giáo Hội trong việc loan báo cho tất cả mọi người biết dự án của Thiên Chúa được in ấn nơi bản tính con người liên quan tới hôn nhân và gia đình, để cổ võ và bênh vực hai cơ cấu ấy đối với tất cả những ai phạm đến chúng (x. "Familiaris consortio", nos. 3 and 46);

M. Thượng Nghị Giám Mục Thế Giới năm 1980 đã minh nhiên đề nghị phác họa một Bản Hiến Chương về Quyền Lợi của Gia Đình và phổ biến cho tất cả những ai liên hệ (x. "Familiaris consortio", no. 46);

Tòa Thánh, sau khi tham vấn với các Hội Đồng Giám Mục, giờ đây ban hành "Bản Hiến Chương về Quyền Lợi của Gia Đình", và tha thiết xin tất cả mọi Quốc Gia, mọi Tổ Chức Quốc Tế, cùng tất cả mọi Cơ Cấu và con người quan tâm hãy cổ võ việc tôn trọng các thứ quyền lợi này, và hãy bảo đảm cho việc thực sự nhìn nhận và tuân giữ chúng.

Khoản 1:

Tất cả mọi người đều có quyền tự do chọn lựa bậc sống của mình, bởi đó có quyền kết hôn và lập gia đình hay ở độc thân. (x. "Rerum novarum", no. 9; "Pacem in terris", Part 1; "Gaudium et spes", no. 26; "Universal Declaration of Human Rights", no. 16, 1)

a) Mọi người nam nữ, khi tiến tới tuổi có thể kết hôn và có khả năng cần thiết, đều có quyền kết hôn và lập gia đình, hoàn toàn không biệt phân; những giới hạn trong việc hành sử quyền lợi này, dù có tính cách vĩnh viễn hay tạm thời, chỉ có thể áp dụng chỉ khi nào những đòi hỏi hệ trọng và khách quan của chính cơ cấu hôn nhân cũng như tính cách quan trọng về xã hội và công cộng của cơ cấu này cần đến; trong tất cả mọi trường hợp, những giới hạn ấy cần phải tôn trọng phẩm vị và các quyền lợi trọng yếu của con người (x. "Codes Iuris Canonici", nos. 1058 and 1077; "Universal Declaration", no. 16, 1).

b) Những ai muốn kết hôn và lập gia đình đều có quyền đòi hỏi xã hội những điều kiện về luân lý, giáo dục, xã hội và kinh tế giúp họ có thể hành sử quyền kết hôn một cách hoàn toàn chín chắn và hữu trách (x. "Gaudium et spes", no. 52, "Familiaris consortio", no. 81).

c) Các công quyền cần phải công nhận các thứ giá trị về cơ cấu của hôn nhân; không được coi trường hợp của những cặp sống không cưới hỏi gì ngang hàng với thứ hôn nhân có kết ước đàng hoàng (x. "Gaudium et spes", no. 52; "Familiaris consortio", nos. 81 and 82).

Khoản 2:

Hôn nhân không thể bị kết ước ngoại trừ được đôi phu thê tự nguyện bày tỏ trọn vẹn lòng ưng thuận của họ một cách xứng hợp (x. "Gaudium et spes", no. 52; "Codex Iuris Canonici", no. 1057; "Universal Declaration", nos. 16, 2.).

a) Đối với vai trò truyền thống của các gia đình ở một số nền văn hóa trong việc giúp con cái quyết định, cần phải tránh tất cả mọi áp lực làm ngăn trở việc quyết định chọn người phối ngẫu đặc biệt (x. "Gaudium et spes", no. 52).

b) Những đôi sẽ lấy nhau có quyền tự do tôn giáo. Bởi thế, việc áp đặt như là một điều kiện cần có để thành hôn là phải chối bỏ niềm tin hay tuyên xưng niềm tin là những gì trái với lương tâm, vi phạm đến quyền này (x. "Dignitatis humanae", no. 6).

c) Những người phối ngẫu, theo tính cách bổ túc tự nhiên hiện hữu giữa nam nhân và nữ giới, đều được hưởng cùng một phẩm vị và những quyền tương đương về vấn đề hôn nhân (x. "Gaudium et spes", no. 49; "Familiaris consortio", nos. 19 and 22; "Codex Iuris Canonici", no. 1135; "Universal Declaration", no. 16, 1).

Khoản 3

Những người phối ngẫu có quyền bất khả nhượng trong việc thành lập gia đình và quyết định vấn đề thời đoạn sinh sản cùng số con cái sinh ra, hoàn toàn lưu ý tới nhiệm vụ của họ với chính họ, với con cái đã được sinh ra, với gia đình và xã hội, theo mức độ chính đáng về các thứ giá trị và hợp với trật tự

khách quan về luân lý bất khả chấp đối với vấn đề sử dụng việc ngừa thai, triệt sản và phá thai (x. "Populorum progressio", no. 37; Gaudium et spes, nos. 50 and 87; Humanae vitae, no. 10; Familiaris consortio, nos. 30 and 46.).

a) Những sinh hoạt của các công quyền cũng như các tổ chức tư hết sức nỗ lực để giới hạn quyền tự do của các đôi phối ngẫu trong việc quyết định con cái của họ là trầm trọng vi phạm tới phẩm giá con người và công lý (x. Familiaris consortio, no. 30.).

b) Nơi mối liên hệ quốc tế, việc viện trợ về kinh tế để phát triển các dân tộc không được đặt điều kiện buộc phải chấp thuận những chương trình ngừa thai, triệt sản hay phá thai (x. Familiaris consortio, no. 30).

c) Gia đình có quyền được xã hội trợ giúp trong việc sinh sản và dưỡng nuôi con cái. Những cặp vợ chồng với gia đình đông con có quyền được trợ giúp thích đáng mà không bị kỳ thị (x. Gaudium et spes, no. 50).

Khoản 4

Cần phải tuyệt đối tôn trọng và bảo vệ sự sống con người từ lúc mới được thụ thai (x. Gaudium et spes, no. 51; Familiaris consortio, no. 26).

a) Phá thai là trực tiếp vi phạm tới quyền sống trọng yếu của con người (x. Humanae vitae, no. 14; Sacred Congregation for the Doctrine of the Faith, Declaration on Procured Abortion, November 18, 1974; Familiaris consortio, no. 30).

b) Việc tôn trọng phẩm vị con người loại trừ tất cả mọi thứ mạo dụng về thí nghiệm hay khai thác phôi bào con người (x. Pope John Paul II, Address to the Pontifical Academy of Sciences, October 23, 1982) .

c) Tất cả mọi thứ can dự vào vấn đề di giống con người không nhắm tới việc sửa lại những sự bất thường đều vi phạm tới quyền về nguyên tính thể lý và nghịch lại với thiện ích của gia đình.

d) Trẻ em, cả trước và sau khi vào đời, đều có quyền được đặc biệt bảo vệ và trợ giúp, như người mẹ của các em được như thế trong thời gian mang thai và sau khi sinh nở một thời gian hợp tình hợp lý (x. Universal Declaration, no. 25, 2; Convention on the Rights of the Child, Preamble and no. 4).

e) Tất cả mọi trẻ em, dù được sinh ra trong hay ngoài hôn nhân, đều được xã hội bảo vệ như nhau, vì việc phát triển toàn vẹn con người của các em (x. Universal Declaration, no. 25, 2).

f) Xã hội cần phải đặc biệt bảo vệ những trẻ em mồ côi hay những em bị thiếu hụt sự giúp đỡ của cha mẹ hay của người bảo trợ. Về vấn đề chăm nuôi hay nhận nuôi, Quốc Gia cần phải ban hành luật trợ giúp các gia đình xứng hợp trong vấn đề họ đón nhận vào nhà họ các trẻ em tạm cần hay mãi cần đến việc chăm sóc. Luật lệ này đồng thời cũng cần phải tôn trọng cả quyền hạn tự nhiên của cha mẹ các em nữa (x. Familiaris consortio, no. 41).

g) Trẻ em bị tật nguyền có quyền được hưởng một môi trường sống thích hợp với việc phát triển về nhân bản của các em tại gia đình và học đường (x. Familiaris consortio, no. 77).

Khoản 5

Vì ban sự sống cho con cái mình, cha mẹ có quyền đầu tiên, chính yếu và bất khả nhượng trong việc giáo dục con cái; do đó cần phải nhìn nhận họ là những nhà giáo dục trước hết và trên hết con cái của họ (x. *Divini Illius Magistri*, nos. 27-34; *Gravissimum educationis*, no. 3; *Familiaris consortio*, no. 36; *Codex Iuris Canonici*, nos. 793 and 1136).

a) Cha mẹ có quyền giáo dục con cái mình hợp với những xác tín về luân lý và đạo giáo của họ, căn cứ vào truyền thống văn hóa về gia đình quan tâm tới thiện ích và phẩm vị của đứa nhỏ; họ cũng cần phải được xã hội trợ giúp để thi hành vai trò giáo dục của họ một cách thích đáng (x. *Familiaris consortio*, no. 46).

b) Cha mẹ có quyền được tự do chọn trường học hay các phương tiện cần thiết khác trong việc giáo dục con cái mình hợp với các niềm xác tín của họ. Công quyền cần phải làm sao bảo đảm được việc phân phối công quỹ để giúp cho thành phần làm cha mẹ thực sự có thể dễ dàng thi hành quyền này mà không phải gánh vác những gánh nặng bất công. Cha mẹ không phải chịu, trực tiếp hay gián tiếp, những trang trải ngoại lệ khiến họ có thể bị chối bỏ hay bị hạn chế một cách bất công việc hành sử quyền tự do này (x. *Gravissimum educationis*, no. 7; *Dignitatis humanae*, no. 5; Pope John Paul II, *Religious Freedom and the Helsinki Final Act*

[*Letter to the Heads of State of the nations which signed the Helsinki Final Act*], 4b; *Familiaris consortio*, no. 40; *Codex Iuris Canonici*, no. 797).

c) Cha mẹ có quyền được bảo đảm là con cái của họ không bị bắt buộc tham dự các lớp học không hợp với những niềm xác tín về luân lý và đạo giáo của họ. Đặc biệt vấn đề giáo dục tình dục là quyền căn bản của cha mẹ và bao giờ cũng phải được thi hành dưới sự giám sát của họ, dù ở nhà hay ở các trung tâm giáo dục được họ chọn và kiểm soát. (x. *Dignitatis humanae*, no. 5; *Familiaris consortio*, nos. 37 and 40).

d) Cha mẹ bị vi phạm quyền lợi khi Quốc Gia áp đặt một thể chế giáo dục cưỡng ép nhằm loại trừ tất cả mọi thứ dạy dỗ về đạo giáo (x. *Dignitatis humanae*, no. 5; *Familiaris consortio*, no. 40).

e) Quyền hạn chính yếu của cha mẹ trong việc giáo dục con cái mình cần phải được hỗ trợ bằng tất cả mọi hình thức hợp tác giữa cha mẹ, thầy cô và thẩm quyền nhà trường, đặc biệt là bằng những hình thức tham gia mà người công dân có quyền lên tiếng trong việc điều hành học đường cũng như trong việc hình thành và áp dụng các qui chế giáo dục (x. *Familiaris consortio*, no. 40; *Codex Iuris Canonici*, no. 796)

f) Gia đình có quyền đòi hỏi các phương tiện truyền thông xã hội phải trở thành những phương tiện tích cực cho việc xây dựng xã hội, và củng cố những giá trị trọng yếu của gia đình. Gia đình cũng có quyền được bảo vệ cách thích đáng, nhất là đối với các phần tử trẻ trung nhất của họ, cho khỏi bị những ảnh hưởng tiêu cực và việc lạm dụng của các phương tiện truyền thông đại chúng (x. Pope Paul VI, *Message for the Third World Communications Day, 1969*; *Familiaris consortio*, no. 76).

Khoản 6

Gia đình có quyền hiện hữu và tiến bộ như là một gia đình (x. *Familiaris consortio*, no. 46).

a) Công quyền cần phải tôn trọng và bảo trì phẩm giá, quyền độc lập hợp pháp, tính cách riêng tư, tính cách nguyên tuyền và sự bền vững của mọi gia đình (x. *Rerum novarum*, no. 10; *Familiaris consortio*, no. 46; *International Covenant on Civil and Political Rights*, no. 17).

b) Ly dị là điều tấn công chính cơ cấu hôn nhân và gia đình (x. *Gaudium et spes*, nos. 48 and 50).

c) Cần phải tôn trọng và giúp đỡ chế độ gia đình bao gồm nhiều thể hệ phần tử khác nhau nơi nào còn tồn tại để chế độ này có thể thi hành vai trò đoàn kết và tương trợ theo truyền thống của mình, đồng thời cũng tôn trọng quyền lợi của cả những gia đình chỉ có thể hệ cha mẹ con cái và phẩm vị riêng của từng phần tử trong gia đình.

Khoản 7

Hết mọi gia đình đều có quyền tự do sống đời tại gia dưới sự hướng dẫn của cha mẹ, cũng như có quyền công khai tuyên xưng và truyền bá đức tin, tham dự vào việc thờ phượng công cộng và tự do chọn lựa các chương trình học hỏi về đạo giáo mà không bị kỳ thị (x. *Dignitatis humanae*, no. 5; *Religious Freedom and the Helsinki Final Act*, 4b; *International Covenant on Civil and Political Rights*, no. 18).

Khoản 8

Gia đình có quyền thi hành phận sự về xã hội và chính trị của mình để xây dựng xã hội (x. *Familiaris consortio*, nos. 44 and 48.).

a) Gia đình có quyền thành lập các hiệp hội với các gia đình và các tổ chức khác, để làm trọn vai trò của gia đình một cách xứng hợp và hiệu năng, cũng như để bảo vệ quyền lợi, duy trì sự thiện hảo và nói lên những chủ trương của gia đình (x. *Apostolicam actuositatem*, no. 11; *Familiaris consortio*, nos. 46 and 72).

b) Về các lãnh vực kinh tế, xã hội, pháp lý và văn hóa, cần phải nhìn nhận vai trò chính đáng của các gia đình và các hiệp hội gia đình trong việc phác họa và phát triển các chương trình liên quan tới đời sống gia đình (x. *Familiaris consortio*, nos. 44 and 45).

Khoản 9

Gia đình có quyền tin tưởng vào một qui chế thích đáng về gia đình của công quyền nơi các lãnh vực pháp lý, kinh tế, xã hội và tài chính, không có bất cứ một tí gì là kỳ thị trong đó (x. *Laborem exercens*, nos. 10 and 19; *Familiaris consortio*, no. 45; *Universal Declaration*, nos. 16, 3 and 22; *International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights*, nos. 10, 1).

a) Gia đình có quyền hưởng những điều kiện về kinh tế bảo đảm cho họ có được một mức sống thích đáng với phẩm vị và việc phát triển trọn vẹn của họ. Không được ngăn cản họ chiếm đoạt và bảo trì những sở hữu riêng tư là những gì giúp cho gia đình họ được ổn định; những luật lệ liên quan tới việc

thừa hưởng hay chuyển đạt của cải cần phải tôn trọng nhu cầu và quyền lợi của các phần tử của gia đình (x. Mater et magistra, Part II; Laborem exercens, no. 10; Familiaris consortio, no. 45; Universal Declaration, nos. 22 and 25; International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights, 7, a, ii).

b) Các gia đình có quyền hưởng những phương sách thuộc lãnh vực xã hội chú trọng tới các nhu cầu của họ, nhất là trong trường hợp một trong hai cha mẹ bị chết sớm, trường hợp một trong hai người phối ngẫu bị bỏ rơi, bị tai nạn, hay bị bệnh nạn hoặc tàn phế, trong trường hợp bị thất nghiệp, hay khi gia đình phải chịu thêm gánh nặng vì các phần tử của mình cao tuổi, bị tật nguyền về tâm thần hay thể lý, hay vì vấn đề giáo dục con cái (x. Familiaris consortio, nos. 45 and 46; Universal Declaration, no. 25, 1; International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights, nos. 9, 10, 1 and 10, 2).

c) Người già có quyền được hưởng trong gia đình của mình, hay trong các tổ chức thích hợp nếu trường hợp trước bất khả, một môi trường giúp họ có thể sống những năm cuối đời một cách thanh thản trong khi thực hiện những sinh hoạt hợp với tuổi tác của họ và giúp họ có thể tham phần vào đời sống xã hội (x. Gaudium et spes, no. 52; Familiaris consortio, no. 27).

d) Cần phải quan tâm tới quyền lợi và nhu cầu của gia đình, nhất là tới giá trị của mối hiệp nhất gia đình, nơi luật lệ và qui chế liên quan đến vấn đề trừng phạt, để làm sao người bị giam giữ vẫn còn liên lạc với gia đình của mình và gia đình được nâng đỡ một cách thích đáng trong thời gian xảy ra việc giam cầm này (x.).

Khoản 10

Gia đình có quyền được hưởng trật tự về xã hội và kinh tế biết thực hiện việc lo cho có công ăn việc làm hầu giúp cho các phần tử của gia đình có thể sống với nhau, và không làm ngăn trở mối hiệp nhất, niềm phúc hạnh, sức khỏe và sự bền vững của gia đình, cùng với cơ hội giải trí lành mạnh (x. Laborem exercens, no. 19; Familiaris consortio, no. 77; Universal Declaration, no. 23, 3).

a) Cần phải trả thù lao đầy đủ cho công ăn việc làm để xây dựng và bảo trì gia đình cách xứng đáng, bằng việc trả lương xứng hợp, được gọi là “lương lậu gia đình”, hay bằng những biện pháp khác như những trợ cấp gia đình, hoặc trả thù lao cho công việc làm ở nhà của một trong hai cha mẹ; không được ép buộc người mẹ phải làm việc ở ngoài nhà đến gây thiệt hại cho đời sống gia đình, nhất là cho việc giáo dục con cái (x. Laborem exercens, no. 19; Familiaris consortio, nos. 23 and 81).

b) Cần phải nhìn nhận và tôn trọng công việc của người mẹ ở nhà vì giá trị của nó đối với gia đình cũng như với xã hội (x. Familiaris consortio, no. 23).

Khoản 11

Gia đình được quyền có một gia cư đàng hoàng, hợp với đời sống gia đình và đủ chỗ cho số người trong gia đình, với một môi trường về thể lý có những dịch vụ căn bản cho đời sống của gia đình cũng như của cộng đồng (x. Apostolicam actuositatem, no. 8; Familiaris consortio, no. 81; International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights, nos. 11, 1).

Khoản 12

Gia đình của thành phần di dân có quyền được bảo vệ giống như các gia đình khác (x. Familiaris consortio, no. 77; European Social Charter, 19).

a) Gia đình của thành phần di dân có quyền được hưởng sự tôn trọng đối với văn hóa của họ và nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ đối việc họ hội nhập vào cộng đồng họ góp phần.

b) Những người lao động di dân có quyền được đoàn tụ với gia đình của họ sớm bao nhiêu có thể.

c) Những người tị nạn có quyền hưởng trợ giúp của công quyền và các Tổ Chức Quốc Tế trong việc dễ dàng hóa việc đoàn tụ gia đình của họ.

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, chuyển dịch từ

http://www.vatican.va/roman_curia/pontifical_councils/family/documents/rc_pc_family_doc_19831022_family-rights_en.html

Kính thưa Quý vị, đặc biệt các bạn trẻ,

Trong số những người thân của chúng ta

Không phải tất cả đều đã có máy điện toán (vi tính) hoặc có dùng email, hoặc đã có thể nhận được những tài liệu này...

Vì vậy, xin hãy ủng hộ chúng tôi bằng cách phổ biến tài liệu này bằng email hoặc in ra, photocopy và gửi cho người thân của Quý vị.

Đặc biệt xin gửi cho những ai chưa có sử dụng internet

Xin chân thành cảm ơn

conggiaovietnam@gmail.com

www.conggiaovietnam.net

Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

www.congiaovietnam.net congiaovietnam@gmail.com

BUỔI HỘI THẢO THỨ BA VỀ GIA ĐÌNH: GIÁO DỤC KI-TÔ GIÁO TRONG GIA ĐÌNH



Quý độc giả rất thương mến! Thế là ba buổi hội thảo về gia đình đã diễn ra trong thân tình và gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp. Trong buổi thứ nhất, Ông Tạ Đình Vui đã chia sẻ về vai trò của gia đình trong kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa và trong xã hội trần thế. Gia đình – tế bào đem sự sống cho xã hội. Trong buổi thứ hai, Cha JB Lê Đình Phương đã chia sẻ về các quyền của gia đình thông qua “Hiến chương về các quyền của gia đình”, được Tòa Thánh ban hành năm 1983. Hôm nay, Mẫu Bút Chì xin được chuyển tải đến quý vị nội dung của buổi hội thảo thứ ba đã diễn ra tại Dòng Chúa Cứu Thế ngày 18/3/2012 vừa qua. Và thú vị là cũng với một vị khách mời có tên lót là “Đình” : Ông Gioan Kim Trương Đình Giai với đề tài chia sẻ: Giáo dục Ki-tô Giáo trong gia đình. Ông Giai là Thạc Sĩ Khoa học Giáo dục tại Quebec, Canada. Gia đình ông đã được Giáo Hội cử đi học mục vụ gia đình tại Rome. Với phần trình bày

rất chi tiết và đầy đủ, ông Giai đã giới thiệu những góc nhìn mới trong giáo dục gia đình, từ thái độ, cách nhìn của người lớn đối với con trẻ, đến những kỹ năng giáo dục con cái trong yêu thương. Và quan trọng trên hết là cách hiểu giáo dục như thế nào là đúng nghĩa GIÁO DỤC KI-TÔ GIÁO.

Trong các buổi hội thảo trước, và đặc biệt là trong buổi hội thảo về “bệnh vô cảm”, những “báo động đỏ” về thực trạng xã hội đã thực sự làm nhức nhối lòng người: sự suy đồi đạo đức, băng hoại luân lý với áp bức, bất công, cướp giết, giết người, tham ô, tệ nạn..., cộng thêm vào đó là một nền giáo dục “phản giáo dục” được biểu hiện cụ thể qua chính sách “thương mại hóa giáo dục” và “chủ nghĩa hình thức” trong giáo dục. Hệ lụy kéo theo là tình trạng trẻ em phạm pháp, nghiện ngập, ăn chơi sa đọa với thái độ dửng dưng ngày càng tăng cao.

Tuy nhiên, một nguyên nhân ít được chú ý tới nhưng lại là tác nhân chính đẩy các em đi vào ngõ cụt, đó là sự dửng dưng, thiếu quan tâm, thiếu gương mẫu của những tác nhân giáo dục. Đối với một trẻ em Công Giáo, có bốn tác nhân giáo dục cơ bản: Gia đình, Giáo xứ, nhà trường và xã hội. Nhưng, chính những ảnh hưởng tiêu cực và phản chứng từ những tác nhân giáo dục này lại có tác động rất lớn đến các em. Đặc biệt, sự mâu thuẫn, thậm chí đối chọi giữa các tác nhân giáo dục trong xã hội ngày nay làm các em mất phương hướng. Điển hình như việc người lớn dạy các em làm một đường, nhưng chính người lớn lại làm một nẻo. Cha mẹ bảo con cái hãy xử sự như thế này, ăn mặc như thế kia, nhưng ngoài xã hội thì phải ngược lại như thế mới được gọi là mốt và thời thượng! Hay giáo xứ dạy các em phải thờ kính Thiên Chúa, hãy biết sống vì đời sau, thì nhà trường lại phủ nhận Thiên Chúa, áp đặt tư tưởng vô thần, chết là hết! Chính những mâu thuẫn này đưa các em đến sự khủng hoảng về niềm tin, không biết làm thế nào cho đúng.

- “Con cái của chúng ta chưa đủ khả năng biện phân, bị mất phương hướng, lung lạc niềm tin. Không biết tin vào đâu, vào ai. Không còn tin người lớn, cha mẹ, thầy cô, cũng không tin vào mục tử, và từ đó không tin cả Chúa. Mất đức tin dẫn đến tương đối hóa mọi sự, bị cuốn theo chiều gió, lạc lõng giữa dòng đời, sống theo bản năng tự nhiên, buông thả, trôi nổi...từ đó đi vào con đường phạm pháp, nghiện ngập, sa đọa sẽ là những mệnh đề kéo theo...” (trích lời ông Giai)

Nguy cơ ấy lại còn cao hơn nơi những trẻ có bố mẹ chỉ lo quần quật kiếm tiền. Họ nghĩ rằng thương con, lo cho con là phải tạo điều kiện vật chất cho thật dồi dào, tiền bạc lúc nào cũng rủng rỉnh cho “hơn bạn hơn bè” mà không cần biết con nghĩ gì, cần gì. Những em trong hoàn cảnh này thường cảm thấy cô đơn, dễ tự tử, dễ bị lôi kéo.

Trách nhiệm thuộc về ai?

Cái đáng ngại của xã hội là không ai muốn nhìn nhận trách nhiệm ấy thuộc về mình. Mà hình như ai cũng bị cái cảm dễ thích buông lời than oán, trách móc xã hội xuống cấp, phàn nàn thầy cô vô trách nhiệm, và nhất là kêu ca con cái hư đốn, mà ít ai chịu lắng nghe các em, tìm hiểu nguyên nhân sâu xa để dẫn thân vào cuộc giải thoát các em. Trách nhiệm thuộc về toàn xã hội, nhưng không phải là trách-nhiệm- chung mà là trách-nhiệm-của- từng-người, nhất là những bậc làm cha, làm mẹ.

Phải chăng chúng ta đang sống trong một xã hội quá tồi tệ và quá bất lực? Thưa không !

Trong quá trình phát triển của nhân loại, mỗi giai đoạn lịch sử, mỗi hình thái xã hội đều chứa đựng những tiêu cực và khó khăn nhất định. Và chắc chắn, cũng chứa đựng những tích cực và thuận lợi nhất định. Điều tất yếu này đòi hỏi con người cần có một thái độ sống tích cực, một sự sáng suốt khách quan trong việc nhận định những nguyên nhân sâu xa của các thực trạng xã hội. Từ đó có cách cải thiện hợp lý. Bởi không ai có thể thoát ly xã hội, hay có thể chối bỏ xã hội mình đang sống dù rằng có thể có những chính kiến khác nhau. Tất cả đều phải “sống với lũ, bơi trong lũ và phải vượt trên lũ”. Và phải hành động! Ngay lúc này – không phải chờ lúc nào khác!

Đứng ở góc độ đức tin, người Ki-tô hữu thấy mình may mắn vì có cứu cánh Thiên Chúa. “Hãy để trẻ em đến với Thầy” (Mc 10, 13)- Chúa đã kêu gọi ta.

“Chúa là đường, là sự thật và là sự sống”. Nền Giáo dục Kit-tô Giáo là một nền giáo dục thật sự.

Vậy, Giáo dục Ki-tô giáo là gì?

Theo bài chia sẻ của ông Trương Đình Giai, thì:

Giáo dục Ki-tô Giáo vừa là giáo dục đức tin, vừa là giáo dục theo tinh thần Ki-tô Giáo. Nghĩa là tuy vẫn tham chiếu mọi nền giáo dục của nhân loại, nhưng tiên vàn dựa trên mạc khải Ki-tô giáo về con người và vũ trụ, theo Thánh Kinh, Thánh Truyền. Giáo dục Ki-tô Giáo nghĩa là: lấy Đức Ki-tô và giáo huấn Tin Mừng của Người làm chuẩn mực, làm qui chiếu. Lấy Đức Ki-tô làm thầy đích thực, là động lực và là cứu cánh.

Giáo dục chính là cứu độ, cứu những gì đã hư mất. Giáo dục không phải là áp đặt mà là khơi dậy, là giúp con cái phát sinh hạt giống Chúa gieo trồng; không chỉ là khám phá vũ trụ mà còn là khám phá chính mình, khám phá ý nghĩa cuộc đời.

Giáo dục không chỉ là tạo khả năng hành nghề sinh sống, mà còn để đạt đến sự sống viên mãn.

Giáo dục là mở cửa thiên đàng cho con cái – không phải là giúp con cái đạt được thành tích trần thế mà là ơn cứu độ vĩnh hằng.

Giáo dục là vun trồng và tập luyện.

Theo ý hướng đó, cha mẹ cần truyền thông cho con cái sứ điệp mạc khải của Tin Mừng và đức tin Ki-tô Giáo, làm cho con cái thấm nhuần Tin Mừng của Đức Ki-tô, sống đúng phẩm giá của con người; Cha mẹ đóng vai trò trung gian qua lời nói, hành động và nêu gương để dẫn đưa con cái mình đến với Đấng Ki-tô – người thầy đích thực – Đấng là đường, là sự thật và là sự sống; Cha mẹ cũng phải không ngừng tự giáo dục và rèn luyện bản thân, vì “không ai có thể cho kẻ khác điều mình không có”. Phải lấy Đức Ki-tô làm mẫu mực, và phải là bạn đồng hành cùng con cái. Có một số nguyên tắc cha mẹ cần lưu ý: “nghe nhiều hơn nói, nói ít hơn làm, bớt lời thêm gương”. Thay vì chê trách, bắt phạt khi trẻ phạm sai lầm, hãy tỏ ra thán phục, khen ngợi, khuyến khích, khen thưởng khi trẻ làm việc tốt. Và đừng nên có vấp phạm cho con cái. Đôi khi, cũng cần học hỏi nơi con trẻ ở tâm hồn đơn sơ, khiêm nhường, trông cậy, vì ai muốn được vào nước trời phải trở nên như trẻ nhỏ.

Cần khuyên răn sửa dạy con cái cách khôn ngoan và tiếp đón, nâng niu con cái. Tạo ý thức về tội lỗi chưa đủ, phải cho con cái cảm nếm niềm vui của một đời sống thánh thiện và ân sủng.

Qua kinh nghiệm thực tế, từng người trong chúng ta đều có thể tìm được những tư tưởng đẹp, những phương thức dạy dỗ con cái rất đáng được học hỏi và trân trọng. Song, với khuôn khổ bài viết, Mẫu Bút Chì chỉ có thể ghi nhận một vài nét khiêm tốn.

Đặt ngược vấn đề:

Nếu gọi Giáo dục Ki-tô Giáo là một nền giáo dục thật sự, qui hướng về Đức Ki-tô và đặt nền tảng trên đức tin, vậy các gia đình không Công Giáo sẽ qui hướng về đâu và đặt nền trên những giá trị nào? Và liệu những gia đình không Công Giáo có thể đạt được một nền giáo dục thật sự?

Thưa, Thiên Chúa là tình yêu, là sự thật và là sự sống. Hướng tới Thiên Chúa là hướng tới tình yêu, chân lý, hướng đến văn hóa sự sống. Ngược lại, nền giáo dục nào hướng tới tình yêu, chân lý, và hướng tới văn hóa sự sống chính là hướng đến Thiên Chúa, và đó cũng sẽ là một nền giáo dục thật sự.

Người Công Giáo có cần quan tâm đến việc xây dựng một nền giáo dục toàn diện cho xã hội? Và phải xây dựng như thế nào?

Thiết nghĩ, xây dựng xã hội là trách nhiệm của mọi người. Mỗi người với lòng nhiệt thành, trong năng lực của mình đều có thể góp phần xây dựng xã hội, xây dựng nền giáo dục lành mạnh, chí ít là bằng đời sống gương mẫu, sống có Chúa.

Để kết lại bài viết, Mẫu Bút Chì xin được mượn lời cầu nguyện của vị khách mời đầy tâm huyết trong sứ vụ mục vụ gia đình, ông Trương Đình Giai:

“Lạy Chúa, xin cho chúng con biết yêu con cái với quả tim của Chúa và tạo mọi điều kiện thuận lợi, đặc biệt bằng gương sáng, để con cái chúng con có thể khám phá ra Chúa là tình yêu, và đến với Chúa là người thầy đích thực, Đấng là đường, là sự thật và là sự sống.”



Tuần tới, 25/3/2012, sẽ là một buổi hội thảo đặc biệt được tổ chức tại Tòa tổng Giám Mục Sài Gòn, 180 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3 (vào cửa bên đường Trần Quốc Thảo), với nội dung: NHỮNG NGỖ NHẬN VỀ HÔN NHÂN KI-TÔ GIÁO, do Linh Mục Gioan Bùi Thái Sơn, đại diện Tư pháp Tòa Tổng Giám Mục Sài Gòn trình bày. Đây cũng là buổi cuối cùng của đợt hội thảo về hôn nhân gia đình mà nhóm tìm hiểu về Giáo Huấn xã hội Công Giáo tổ chức. Ước mong những ai quan tâm đến gia đình, hay đang đeo mang những gánh nặng gia đình, xin hãy tìm đến để lắng nghe, chia sẻ, hầu được cởi mở những khúc mắc cũng như chia sẻ những kinh nghiệm cho nhau, để mỗi gia đình riêng cũng như gia đình chung của Giáo Hội được nâng đỡ, thăng tiến.

Mẫu Bút Chì.

Kính thưa Quý vị, đặc biệt các bạn trẻ,

Trong số những người thân của chúng ta

Không phải tất cả đều đã có máy điện toán (vi tính) hoặc có dùng email, hoặc đã có thể nhận được những tài liệu này...

Vì vậy, xin hãy ủng hộ chúng tôi bằng cách phổ biến tài liệu này bằng email hoặc in ra, photocopy và gửi cho người thân của Quý vị.

Đặc biệt xin gửi cho những ai chưa có sử dụng internet

Xin chân thành cảm ơn

conggiaovietnam@gmail.com

www.conggiaovietnam.net